

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG CHÀ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 46/2023/HSST
Ngày 01/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG CHÀ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý A Giàng

2. Ông Tòng Văn Thanh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phìn Đại Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MC tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở TAND huyện MC, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 48/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân huyện MC số: 48/2023/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Vừ Chù C (tên gọi khác: không), sinh năm 1962, tại huyện MC, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản HT, xã NN, huyện MC, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vừ Phái L (đã chết) và bà Thào Thị M (đã chết), Vợ: Thào Thị Đ bị cáo có 5 người con, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Đã bị kết án, chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/4/2023, tạm giam từ ngày 10/4/2023. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lầu Thị C, sinh năm 1997, trú tại: Bản HT, xã NN, huyện MC, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Thùy An, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 31/3/2023, Vừ Chù C sau khi ăn cơm ở nhà người quen tại bản Pá Uôn, xã Mường Báng, huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, thì C đi bộ về đến bản Nậm Cút, xã NN, huyện MC, gặp trao đổi mua của một người đàn ông

không quen biết (tự giới thiệu tên là Vừ A Ch) một gói thuốc Lào bên trong có nhiều sợi thực vật màu đen và 03 gói Heroine mỗi gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng hơi lửa gắn kín với giá 150.000 đồng. Mua được Heroine C lấy 01 gói Heroine ra sử dụng hết bằng hình thức hít, còn lại 02 gói Heroine bỏ trong gói thuốc Lào cầm trong tay trái tiếp tục đi về nhà. Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến khu vực bản NC, xã NN, huyện MC, thì bị tổ công tác Công an huyện MC phối hợp với Công an xã NN phát hiện bắt quả tang trong tay trái của C có 01 gói thuốc Lào bên trong có nhiều sợi thực vật màu đen và 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,348 gam, C đã thừa nhận là Heroine của C mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong toàn bộ vật **chứng**.

Kết luận giám định số 576/KL-KTHS ngày 07/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Vừ Chù C là 0,348 gam chất bột màu trắng đục; 3,6 gam các sợi thực vật màu đen. **Hai** mẫu chất bột màu trắng đục được ký hiệu M1, M2 trích ra từ vật chứng thu giữ của Vừ Chù C gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu các sợi thực vật màu đen được ký hiệu M3.

Kết luận giám định số 595/KL-KTHS ngày 09/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; 02 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng là tiền thật.

Cáo trạng số: 31/CT-VKSMC ngày 29/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Vừ Chù C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MC, tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 1 năm 4 tháng tù đến 1 năm 8 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và một số đồ vật, không có giá trị, không sử dụng được, trả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Lầu Thị C số tiền 340.000 đồng. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí, miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Lời nói sau cùng bị cáo xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn án phí hình sự sơ thẩm, miễn hình phạt bổ sung.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện MC đã truy tố và kết luận. Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng tình tiết: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên nhận thức có phần hạn chế, gia đình thuộc hộ nghèo. Đề nghị áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS giảm nhẹ hình phạt cho bị

cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí đối với bị cáo. Trả lại gia đình bị cáo số tiền 340.000 đồng do không liên quan đến việc phạm tội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Lầu Thị C vắng mặt tại phiên tòa. HĐXX đã công bố lời khai của chị C ở tại cơ quan điều tra: Chị Lầu Thị C đưa cho bị cáo số tiền 1.000.000 đồng để đi mua lợn về làm lý, chị Ca không biết bị cáo dùng tiền đi mua ma túy, chị C không yêu cầu bị cáo bồi hoàn số tiền bị cáo đã sử dụng. Đề nghị được trả lại số tiền 340.000 đồng. Bị cáo nhất trí không có ý kiến bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. HĐXX thấy rằng lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng và kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 19 giờ 30 phút ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại khu vực bản NC, xã NN, huyện MC, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an huyện MC phối hợp với Công an xã NN phát hiện bắt quả tang Vừ Chù C có hành vi cất giấu trái phép 0,348 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện MC truy tố, luận tội và đề nghị xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét về tính chất của vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận biết việc Nhà nước nghiêm cấm các hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy, biết tác hại của ma túy đối với sức khỏe và kinh tế của người sử dụng, nhưng để thỏa mãn nhu cầu nghiện ma túy bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo có tính chất nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn. Xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

Xét về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng đã bị kết án 1 năm 3 tháng theo bản án số 12/2017/HSST ngày 24/02/2017 của TAND huyện MC, tỉnh Điện Biên về tội tàng trữ trái phép chất ma túy đã được xóa án tích.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân. Bởi vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án như biên bản xác minh thu nhập, tài sản và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, cho thấy bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn, tài sản không có gì giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo sau khi phân tích điều kiện, hoàn cảnh, động cơ phạm tội, thái độ của bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS và xem xét các tình tiết có lợi khác để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo. Trả lại gia đình bị cáo số tiền 340.000 đồng do không liên quan đến việc phạm tội. HĐXX thấy rằng đề nghị của người bào chữa là có căn cứ một phần nên chấp nhận một phần đề nghị này khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện MC, tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện MC; trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo và người bào chữa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng với quy định của pháp luật.

[4]. Về vật chứng:

0,245 gam Heroine còn lại sau giám định là vật cầm tàng trữ lưu hành và một số đồ vật, không có giá trị, không sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Số tiền 340.000 đồng của chị Lầu Thị Ca, không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại chị Lầu Thị Ca theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106/BLTTHS.

[5]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí. Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLHS; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Đối với nguồn gốc số Heroine bị thu giữ bị cáo khai nhận đã mua của Vừ A Ch, giới thiệu nhà ở khu vực Km 13, quốc lộ 6 thuộc bản PH, xã ST, huyện MC, tỉnh Điện Biên. Qua xác minh tại khu vực Km 13, quốc lộ 6 thuộc bản PH, xã ST, huyện MC không có công dân nào tên Vừ A Ch, nên không có đủ căn cứ để xác minh xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với 3,6 gam sợi thực vật màu đen thu giữ của bị cáo đã kết luận giám định là không có chất ma túy, nên hành vi cất giấu các sợi thực vật màu đen này thu giữ của bị cáo không thuộc trường hợp phải xử lý hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Vừ Chù C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo 1 (một) năm 4 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/4/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106/BLTTHS

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 túi nilon màu trắng có ký hiệu từ VC1, VC2 trong đó: VC1 = 0,143 gam heroine, VC2 = 0,102 gam heroine; 02 túi nilon màu hồng, 01 vỏ túi thuốc Lào “Ông Vua”, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

+ Trả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Lầu Thị Ca, sinh năm 1997, trú tại: Bản HT, xã NN, huyện MC, tỉnh Điện Biên số tiền 340.000 đồng theo kết luận giám định là tiền thật, đã được niêm phong.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện MC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện MC, tỉnh Điện Biên ngày 29/6/2023).

3. Về án phí:

Căn cứ vào Điều 135, khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Vũ Chủ C.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 1/8/2023).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo những vấn đề có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện MC
- Nhà tạm giữ CA huyện MC
- Cơ quan THAHS huyện MC
- Cơ quan CSĐT CA huyện MC
- Chi cục THADS huyện MC
- Bị cáo; NBC
- Phòng KTNV TAND tỉnh DB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CA tỉnh Điện Biên;
- HSNVCS công an huyện MC
- UBND xã NN, huyện MC
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Hưng